

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày 09 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chung;
2. Ông Nguyễn Xuân Hình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 14/5/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 24/6/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Như M (tên gọi khác: T mắt xanh); sinh ngày 08/5/1995 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn B, xã T, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Hoàng Văn S và bà Đặng Thị Thùy V; có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Bản án số 53/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2019.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 28/QĐXP ngày 07/3/2017 của Trưởng Công an huyện D, xử phạt Hoàng Như M 1.500.000 đồng về hành vi “Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác”.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 150/QĐ-XPVPHC ngày 27/9/2018 của Phó Trưởng Công an huyện Đ, xử phạt Hoàng Như M 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 09/4/2020 xử phạt Hoàng Như M06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện D từ ngày 27/6/2020. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh K' B, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện D, tỉnh L. Có mặt.
2. Anh K' C, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện D, tỉnh L. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Mâu Quang T, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn c, xã h, huyện D, tỉnh L. Có mặt.
2. Chị M' T, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện D, tỉnh L. Có mặt.
3. Anh Lê Duy Lý, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện D, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi bàn bạc với nhau, vào khoảng 08 giờ ngày 25/12/2019 Hoàng Như M và Mâu Quang T cùng nhau đi trộm cắp tài sản. M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49S1 – 3655 chở T đi đến khu vực thôn Kơ Nệt, xã B, huyện D thì phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 058.71 của anh K'B mượn của chị M' T mang đi làm vườn đang dựng trong chòi không có người trông coi. M dừng xe lại và giao xe mang theo cho T đứng ngoài chờ và canh người, sau đó bị cáo M đi bộ đến khởi động xe mô tô của anh K'B và điều khiển đi trước, T điều khiển xe mô tô mang theo đi sau. Khi đến ngã ba Thôn 4, xã Liên Đàm, huyện D, T ghé vào tiệm sửa xe của anh Lê Duy Lý nói với anh Lý có xe của bạn bị mất giấy tờ, do kẹt tiền nên đem đi bán. Sau đó anh Lý đồng ý mua xe mô tô T và M vừa trộm được của anh K' B với giá 500.000 đồng. Sau đó, T và M sử dụng tiền bán xe ăn uống và nghỉ ngơi tại một nhà nghỉ thuộc xã G, huyện D.

Đến khoảng 13h00 cùng ngày, M tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49S1 – 3655 chở T đi về hướng xã Bảo Thuận, huyện D để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang chòi cà phê tại khu vực thôn Kơ Nết, xã Bảo Thuận, huyện D thấy 01 máy phát cỏ của anh K'C đang để trong chòi không có người trông coi, T nói với M dừng xe lại và T đi vào trong chòi lấy chiếc máy phát cỏ lên xe M chở về hướng thị trấn Di Linh, trên đường về đến khu vực Trại cùi thuộc xã Bảo Thuận thì bị công an xã Bảo Thuận yêu cầu dừng xe kiểm tra nên T bỏ chạy, M và tang vật bị đưa về cơ quan Công an xử lý.

Quá trình điều tra M và T đã thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nêu ở trên. Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL- HĐĐG ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá huyện D đã xác định tài sản bị trộm cắp trong vụ án này là 01 xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 058.71 có trị giá 1.600.000 đồng; 01 máy phát cỏ trị giá 1.470.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị trộm cắp cho chủ sở hữu. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 49S1 – 3655 xác M là tài sản của bố của T là ông Mầu Lìu Sáng, việc T sử dụng xe đi trộm cắp ông S không biết nên đã cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho ông Sáng. anh Lê Duy L có lời khai khẳng định bản thân không biết xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 058.71 mua của T là tài sản do phạm tội mà có, đối với số tiền 500.000 đồng anh đã trả để mua xe anh không yêu cầu bồi thường. Ngoài ra cơ quan Điều tra còn thu giữ 01 con dao dài 50cm trong cốp xe mà T và M đã sử dụng đi trộm cắp tài sản.

Tại Bản cáo trạng số 34/CTr-VKS ngày 12/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D đã xác định Hoàng Như M là người đã bị xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích, nay thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản đều có trị giá dưới 2.000.000 đồng. Vì vậy, truy tố Hoàng Như M về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với Mầu Quang T cùng M 02 lần trộm cắp tài sản, nhưng trị giá tài sản mỗi lần trộm cắp dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện D đã ra quyết định xử phạt hành chính. Đối với anh Lê Duy Lý là người mua xae mô tô do M, T trộm cắp nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm.

Tại phiên tòa, các bị hại là anh K' C, anh K' B và người liên quan chị M' T khai đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường. Đối với Hoàng Như M và Mầu Quang T cùng T khẩn khai nhận về hành vi trộm 01 xe mô tô và 01 máy phát cỏ như cáo trạng đã nêu. Bị cáo M thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm

sát là đúng người, đúng tội. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định hành vi của Hoàng Như M đã phạm vào tội trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a và điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Như M từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên và của Cơ quan Điều tra Công an huyện D, Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện D trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Người liên quan anh Lê Duy L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt anh Lê Duy L không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt anh Lê Duy L là đúng pháp luật.

[3] Lời khai của Hoàng Như M và Mâu Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của M, T, của các bị hại và người liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản hiện trường có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có cơ sở xác định: Vào khoảng 09 giờ ngày 25/12/2019 tại địa bàn thôn Kơ Nết, xã Bảo Thuận, huyện D, Hoàng Như M và Mâu Quang T đã cùng nhau trộm cắp 01 xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 058.71 trị giá 1.600.000 đồng của anh K'B. Sau khi dùng tiền bán xe ăn uống và nghỉ ngơi, đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/12/2019 cũng tại địa bàn thôn K, xã B, huyện D, M và T tiếp tục cùng nhau trộm cắp 01 máy phát cỏ trị giá 1.470.000 đồng của anh K'C. Mặc dù M, T thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản nhưng giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, không có tính chất chuyên nghiệp và không thuộc trường hợp các hành vi kế tiếp nhau về mặt thời gian. Do đó, cơ quan Điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với T là đúng pháp luật. Riêng đối

với M đã bị xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Điều 175 Bộ luật hình sự tại Bản án số 53/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh L, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bên cạnh đó, M còn bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28/QĐXP ngày 07/3/2017 của Trưởng Công an huyện D và đến nay chưa chấp hành quyết định này. Do đó, hành vi M trộm cắp xe của anh K’ B và hành vi M trộm cắp máy phát cỏ của anh K’ C đều đã cấu T tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Hoàng Như M về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[4] Trong thời gian qua, các hành vi trộm cắp tài sản xảy ra khá phổ biến tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến sản xuất và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo Hoàng Như M là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, ham chơi bời dẫn đến nghiện ma túy, khi cần tiền thì tìm cách trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hình sự, xử lý hành chính nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bản thân bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là đúng pháp luật.

[5] Đối với anh Lê Duy Lý là người mua xe mô tô do M, T trộm cắp được nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm. Đối với các tài sản bị trộm cắp đã thu hồi trả cho các bị hại, nay các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Đối với các vật chứng là 01 con dao dài 60cm cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Như M (tên gọi khác: T mắt xanh) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a và điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Như M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 6 năm 2020. Tiếp tục giam bị cáo Hoàng Như M để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 60cm lưỡi bằng thép, cán bằng gỗ (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2020 giữa Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D*).

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Như M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận

- TAND Tỉnh LĐ;
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện;
- CQ Điều tra Công an huyện;
- CQ Thi hành án hình sự CA huyện;
- Nhà tạm giữ CA Di Linh;
- Chi cục THADS Di Linh;
- Bị cáo;
- Các bị hại; người liên quan;
- Lưu án văn (1); hồ sơ (1)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Sỹ

